

**BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN
CHỨC DANH: PHÓ GIÁO SƯ**

Mã hồ sơ:

(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ☐;

Nội dung không đúng thì để trống: ☐)

Đối tượng đăng ký: Giảng viên ☐; Giảng viên thỉnh giảng ☒

Ngành: Y học ;

Chuyên ngành: Dịch tễ học

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên người đăng ký: VŨ ĐÌNH THIÊM

2. Ngày tháng năm sinh: 17/09/1968; Nam ☒; Nữ ☐

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam: ☐

4. Quê quán: xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố: Nghĩa Phong, Nghĩa Hưng, Nam Định

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú (số nhà, phố, phường, quận, thành phố hoặc xã, huyện, tỉnh):
P809-D11, tổ 4, Phố Trần Thái Tông, Dịch Vọng Hậu, Cầu Giấy, Hà Nội

6. Địa chỉ liên hệ (ghi rõ, đầy đủ để liên hệ được qua Bưu điện): P809-D11, tổ 4, Phố Trần Thái Tông, Dịch Vọng Hậu, Cầu Giấy, Hà Nội

Điện thoại nhà riêng: 3795 0670; Điện thoại di động: 0913.304649; E-mail: vdt@nihe.org.vn

7. Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):

Từ năm 1993 đến năm 2004 Nghiên cứu viên, Thư ký chương trình CDD quốc gia, Khoa Vi khuẩn, Viện Vệ sinh Dịch tễ Trung ương

Từ năm 2005 đến năm 2007 Nghiên cứu viên, phòng thử nghiệm lâm sàng, Khoa Vi khuẩn, Viện Vệ sinh Dịch tễ Trung ương

Từ năm 2007 đến năm 2009 Nghiên cứu viên, phòng thử nghiệm lâm sàng, Khoa Dịch tễ, Viện Vệ sinh Dịch tễ Trung ương

Từ năm 2010 đến năm 2011 Phó trưởng khoa Dịch tễ, Khoa Dịch tễ, Viện Vệ sinh Dịch tễ Trung ương

Từ năm 2012 đến năm 2013 Phó trưởng khoa phụ trách khoa Dịch tễ, Khoa Dịch tễ, Viện Vệ sinh Dịch tễ Trung ương

Từ năm 2009 đến năm 2015 Trưởng phòng giám sát phòng chống dịch, Khoa Dịch tễ, Viện Vệ sinh Dịch tễ Trung ương



Từ năm 2012 đến năm 2018	Trưởng phòng Thử nghiệm lâm sàng, Khoa Dịch tễ, Viện Vệ sinh Dịch tễ Trung ương
Từ năm 2013 đến năm 2018	Trưởng khoa Dịch tễ Khoa Dịch tễ, Viện Vệ sinh Dịch tễ Trung ương
Từ năm 2018 - Nay	Trưởng Trung tâm Thử nghiệm lâm sàng, Viện Vệ sinh Dịch tễ Trung ương

Chức vụ: Hiện nay: Trưởng Trung tâm Thử nghiệm lâm sàng; Chức vụ cao nhất đã qua: Trưởng Trung tâm Thử nghiệm lâm sàng

Cơ quan công tác hiện nay: Viện Vệ sinh dịch tễ Trung ương

Địa chỉ cơ quan: Số 1, phố Yecxanh, phường Phạm Đình Hổ, Hai Bà Trưng, Hà Nội

Điện thoại cơ quan: 024 39716356

Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học (nếu có): Viện Vệ sinh dịch tễ Trung ương; Trường Đại học Y khoa Hà Nội; Trường Đại học Y Dược Hải Phòng; Trường Đại học Y Dược Thái Bình; Trường Đại học Y tế Công cộng

8. Đã nghỉ hưu từ tháng năm

Nơi làm việc sau khi nghỉ hưu (nếu có):

Tên cơ sở giáo dục đại học nơi hợp đồng thỉnh giảng 3 năm cuối (tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ): Viện Vệ sinh dịch tễ Trung ương; Trường Đại học Y khoa Hà Nội

9. Học vị:

- Được cấp bằng ĐH ngày 10 tháng 09 năm 1993, ngành: Y, chuyên ngành: Vệ sinh dịch tễ

Nơi cấp bằng ĐH (trường, nước): Đại học Y khoa Hà Nội, Việt Nam

- Được cấp bằng TS ngày 01 tháng 08 năm 2012, ngành: Y, chuyên ngành: Khoa học Y học

Nơi cấp bằng TS (trường, nước): Đại học Nagasaki, Nhật Bản

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS ngày tháng năm ,
ngành:

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó Giáo sư tại HĐGS cơ sở: Viện Vệ sinh dịch tễ Trung ương

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó Giáo sư tại HĐGS ngành, liên ngành: Y học

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

- Nghiên cứu dịch tễ học các bệnh truyền nhiễm: Sự phân bố, tần suất mắc bệnh, các yếu tố nguy cơ, lâm sàng, các biện pháp phòng chống dịch bệnh, phân bố của các tít huyết thanh gây bệnh

- Thử nghiệm lâm sàng các vắc xin và sinh phẩm y tế trên đối tượng con người: Đánh giá tính an toàn, đánh giá tính sinh miễn dịch, đánh giá hiệu lực bảo vệ, đánh giá hiệu quả của vắc xin (giai đoạn 1 đến giai đoạn 4)

- Nghiên cứu gánh nặng kinh tế của các bệnh truyền nhiễm

- Các nghiên cứu ứng dụng Hệ thống định vị toàn cầu trong dịch tễ học

- Các nghiên cứu đánh giá về an toàn của vắc xin trong tiêm chủng

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn 03 Học viên cao học bảo vệ thành công luận văn Thạc sĩ, trong đó có 02 Học viên đã được cấp bằng và 01 Học viên đã được nhận giấy nhận hoàn thành khóa đào tạo, bảo vệ thành công luận văn và đang chờ cấp bằng;
- Đã hướng dẫn 01 Học viên Bác sĩ chuyên khoa cấp II bảo vệ thành công luận văn và đã được cấp bằng;
- Đã hoàn thành 02 đề tài NCKH cấp Nhà nước (Chủ nhiệm [01] và Đồng chủ nhiệm [01] đề tài nhánh)
- Đã công bố 117 bài báo KH, trong đó 75 bài báo KH trên tạp chí quốc tế có uy tín;
- Số lượng sách đã xuất bản 07, trong đó 06 thuộc nhà xuất bản có uy tín;

Liệt kê không quá 5 công trình KH tiêu biểu nhất

Sách:

1. Dịch tễ học. Phạm Ngọc Đính (chủ biên), Trần Như Dương, Nguyễn Trần Hiền, Nguyễn Thúy Hoa, Phan Trọng Lân, Nguyễn Thanh Long, Nguyễn Thu Yến, Nguyễn Thị Thùy Dương, Vũ Đình Thiêm, Lại Thị Minh, Lê Hồng Nga, Nguyễn Thúy Quỳnh. Nhà Xuất bản Y học. 2013.

Công trình khoa học:

1. Đề tài nhánh cấp nhà nước (2009-2010): Đặng Đức Anh (Chủ nhiệm đề tài), **Vũ Đình Thiêm** (Đồng Chủ nhiệm đề tài) và cộng sự. “Đánh giá tính an toàn và tính sinh miễn dịch của vắc xin Rotavin-M1 sống, uống phòng bệnh tiêu chảy ở Việt Nam (giai đoạn I, II và III)”. Thuộc đề tài khoa học công nghệ cấp Nhà nước “ĐÁNH GIÁ TÍNH AN TOÀN VÀ TÍNH SINH MIỄN DỊCH CỦA VẮC XIN ROTAVIN-M1 SỐNG GIẢM ĐỘC LỰC, UỐNG PHÒNG BỆNH TIÊU CHẢY CHO TRẺ EM Ở VIỆT NAM”, mã số KC.33/06-10 thuộc chương trình KC10/06-10.
2. Đề tài nhánh cấp nhà nước (2014-2018): **Vũ Đình Thiêm** (Chủ nhiệm đề tài nhánh thử nghiệm lâm sàng) và cộng sự. “Đánh giá tính an toàn và tính sinh miễn dịch trên người của vắc xin viêm não nhật bản bất hoạt sản xuất trên tế bào vero tại việt nam (giai đoạn I, II, IIB và III)”, thuộc đề tài Khoa học Công nghệ cấp Quốc gia “NGHIÊN CỨU ĐÁNH GIÁ TÍNH AN TOÀN VÀ TÍNH SINH MIỄN DỊCH TRÊN NGƯỜI CỦA VẮC XIN VIÊM NÃO NHẬT BẢN BẤT HOẠT SẢN XUẤT TRÊN TẾ BÀO VERO TẠI VIỆT NAM”, mã số 01/2012/ĐTĐL.
3. **Thiem VD**, Quang ND, Huong TTA, Bosch-Castells V, Zocchetti C, Houillon G. Immunogenicity and safety of a single dose of live attenuated Japanese encephalitis chimeric virus vaccine in Vietnam: a single-arm, single-center study. Int J Infect Dis. 2017 Oct 25. pii: **S1201-9712**(17)30266-7. doi: 10.1016/j.ijid.2017.10.010. 66 (2018) 137–142. Epub 2017 Nov 27. Scopus – Elsevier.
4. **Vu Dinh Thiem**, Wolf-Peter Schmidt, Motoi Suzuki, Le Huu Tho, Hideki Yanai, Koya Ariyoshi, Dang Duc Anh and Lay-Myint Yoshida. Animal livestock and the risk of hospitalized diarrhoea in children under 5 years in Vietnam. Trop Med Int Health. 2012; 17 (5): **1365-3156**. DOI: 10.1111/j.1365-3156.2012.02969.x. EID: 2-s2.0-84862796673. p. 613-21. Scopus – Elsevier.
15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu):
 - Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ năm 2013 (QĐ số 1728/QĐ-TTg ngày 26/09/2014 của Thủ tướng Chính phủ)

- Danh hiệu Thầy thuốc ưu tú năm 2017 (Quyết định số 367 ngày 24/2/2017 của Chủ tịch nước)

- Kỷ niệm chương Vì sức khỏe Nhân dân (2015)

- Bằng khen Bộ trưởng (2007, 2010, 2011, 2015, Bằng khen UBND tỉnh Khánh Hòa (2018), Chiến sĩ thi đua cấp bộ (2011, 2014)

16. Kỷ luật (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, số quyết định và thời hạn hiệu lực của quyết định): Không

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ/PHÓ GIÁO SƯ

1. Tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo (tự đánh giá).

Tôi tự nhận thấy bản thân có phẩm chất đạo đức tốt, đã được đào tạo cơ bản, có kinh nghiệm thực tế, đạt trình độ chuyên môn nghiệp vụ phục vụ công tác giảng dạy, có đủ sức khỏe theo yêu cầu công việc, có lý lịch cơ bản, rõ ràng.

Sau khi bảo vệ thành công Tiến sĩ, dù công việc chuyên môn và quản lý rất bận, tôi đã tham gia giảng dạy sau đại học tại Viện Vệ sinh dịch tễ Trung ương, Trường Đại học Y khoa Hà Nội về các chuyên ngành Dịch tễ học, Y tế công cộng và thống kê y học. Tôi cũng đã tham gia viết và biên soạn các tài liệu giảng dạy, sách chuyên khảo, sách tham khảo và sách hướng dẫn,... Các lĩnh vực nghiên cứu, giảng dạy của tôi tập trung vào các vấn đề dịch tễ học, phương pháp nghiên cứu, phân tích số liệu, triển khai hoạt động chuyên môn trong y tế dự phòng và y tế công cộng, tham gia xây dựng các văn bản pháp quy trong y tế dự phòng.

Về công tác đào tạo, tôi đã hướng dẫn chính 03 học viên cao học và 01 bác sĩ chuyên khoa II đều đã bảo vệ thành công. Tôi cũng đang hướng dẫn chính 02 nghiên cứu sinh của Viện Vệ sinh dịch tễ Trung ương và Trường Đại học Y Dược Hải Phòng.

Trong công tác nghiên cứu khoa học, tôi luôn chủ động tìm tòi các đề tài nghiên cứu, hợp tác tốt với các đồng nghiệp để tổ chức, triển khai các nghiên cứu khoa học và nhiều đề tài đã được ứng dụng thực tiễn (nhiều vắc xin sau khi tôi thực hiện các giai đoạn thử nghiệm lâm sàng trên người nay đã được cấp phép lưu hành). Tôi đã tham gia là chủ nhiệm đề tài nhánh thử nghiệm lâm sàng của 02 đề tài khoa học cấp Quốc gia cũng như tham gia 02 đề tài cấp Quốc gia về bệnh tả và cúm A/H1N1/09 đại dịch. Ngoài ra, tôi cũng đã tham gia nhiều đề tài khoa học hợp tác quốc tế. Trong thời gian còn làm việc tại khoa Dịch tễ, tôi đã cùng các đồng nghiệp ứng dụng thành công các kết quả nghiên cứu khoa học vào công tác giám sát và phòng chống dịch bệnh: Tả, Cúm A/H5N1 ở người, Cúm A/H1N1/09 đại dịch, Viêm da dày sừng (Ba Tư, Quảng Ngãi), lỵ trực trùng, sởi. Tổ chức tốt công tác ngăn ngừa các bệnh dịch xâm nhập vào nước ta như Mers-CoV, Ebola, Zika, cúm A/H7N9,...

Trong công việc và cuộc sống, tôi luôn sống lành mạnh, giản dị, tiết kiệm, trung thực và không ngừng học tập, trau dồi để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, phẩm chất đạo đức của một nhà khoa học, một người thầy, của một cán bộ y tế. Có tinh thần đoàn kết, hợp tác, giúp đỡ các đồng nghiệp từ trung ương đến xã, phường. Luôn trung thực, khách quan trong đào tạo quản lý và nghiên cứu khoa học.

Tôi luôn chấp hành nghiêm chỉnh các đường lối, chính sách của Đảng và Pháp luật của Nhà nước, nội quy, quy chế của đơn vị. Trong quá trình giảng dạy, tôi luôn chấp hành các quy định của Pháp luật về giáo dục, Quy chế, Quy định của cơ sở đào tạo.

Đối chiếu theo quy định của Luật Giáo dục, tôi tự thấy mình đã hoàn thành tốt nhiệm vụ và đủ tiêu chuẩn là một Nhà giáo.

2. Thời gian tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:

Tổng số 05 năm.

(Khai cụ thể ít nhất 6 năm học, trong đó có 3 năm học cuối tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ)

(Căn cứ chế độ làm việc đối với giảng viên theo quy định hiện hành)

TT	Năm học	Hướng dẫn NCS		HD luận văn ThS, CK	HD đồ án, khóa luận tốt nghiệp ĐH	Giảng dạy		Tổng số giờ giảng/số giờ quy đổi
		Chính	Phụ			ĐH	SĐH	
1	2013- 2014	0	0	0	0	0	0	0
2	2014- 2015	0	0	0	0	0	0	0
3	2015- 2016	0	1	1	0	0	0	70
3 năm học cuối								
4	2016- 2017	0	1	1	0	60	20	150
5	2017- 2018	2	0	1	0		50	130
6	2018- 2019	2	0	1	0	0	140	210

3. Ngoại ngữ:

3.1. Ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: Tiếng Anh

a) Được đào tạo ở nước ngoài ☒ :

- Học ĐH ☐; Tại nước:; Từ năm đến năm

- Bảo vệ luận văn ThS ☐ hoặc luận án TS ☒ hoặc TSKH ☐; Tại nước: Nhật Bản năm 2012

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước ☐ :

- Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ: số bằng:; năm cấp:

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài ☐:

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ :

- Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước):

d) Đối tượng khác ☐ ; Diễn giải:

3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng chỉ): Chứng chỉ tiếng Anh, trình độ C

4. Hướng dẫn thành công NCS làm luận án TS và học viên làm luận văn ThS (đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng)

TT	Họ tên NCS hoặc HV	Đối tượng		Trách nhiệm HD		Thời gian hướng dẫn từ đến ...	Cơ sở đào tạo	Năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HV	Chính	Phụ			
1	Nguyễn Khắc Nguyễn		X	X		01/2016- 08/2016	ĐHYTCC	2016. A156207
2	Cao Xuân Trường		X		X	2/2015-9/2017	ĐHYTCC	2017, 006464
3	Biện Đường Phi		X	X		2/2018-10/2018	ĐHYTCC	2019, 213646

TT	Họ tên NCS hoặc HV	Đối tượng		Trách nhiệm HD		Thời gian hướng dẫn từ đến ...	Cơ sở đào tạo	Năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HV	Chính	Phụ			
4	Đỗ Thị Thu Huyền		X	X		10/2018-6/2019	ĐHYHN	2019, 1246/QQĐ-ĐHYHN

Ghi chú: Ứng viên chức danh GS chỉ kê khai số lượng NCS.

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo đại học và sau đại học

(Tách thành 2 giai đoạn: Đối với ứng viên chức danh PGS: Trước khi bảo vệ học vị TS và sau khi bảo vệ học vị TS; đối với ứng viên GS: Trước khi được công nhận chức danh PGS và sau khi được công nhận chức danh PGS)

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Viết MM hoặc CB, phần biên soạn	Xác nhận của CS GDĐH (Số văn bản xác nhận sử dụng sách)
1	Dịch tễ học	GT	NXB Y Học, 2013	9	Biên soạn	Viện VSDTTU, 10/08/2017
2	Dịch tễ học, lâm sàng và phòng chống bệnh tả	CK	NXB Y Học, 2011	5	Biên soạn	Viện VSDTTU, 08/08/2017
3	Cúm A/H1N1/09 đại dịch tại Việt Nam	CK	NXB Y Học, 2013	9	Biên soạn	Viện VSDTTU, 10/08/2017
4	Vector-Borne Diseases & Treatment - Chapter 6: Japanese Encephalitis Virus: Displacing of Virus Genotype and Efficacy of Vaccination	CK	OPEN ACCESS EBOOKS, 2017 (ISBN: 978-93-87500-10-5)	3	Biên soạn	
5	Atlas các bệnh truyền nhiễm tại Việt Nam giai đoạn 2000-2011 An Atlas of communicable diseases in Vietnam from 2000 to 2011	TK	NXB Y Học, 2014	35	Biên soạn	
6	Bệnh Tả và các biện pháp phòng chống	HD	NXB Y Học, 2013	6	Thư ký	
7	Hướng dẫn giám sát và phòng chống bệnh Tay Chân Miệng	HD		18	Biên soạn	

- Trong đó, sách chuyên khảo xuất bản ở NXB uy tín trên thế giới sau khi được công nhận PGS (đối với ứng viên chức danh GS) hoặc cấp bằng TS (đối với ứng viên chức danh PGS):

Các chữ viết tắt: CK: sách chuyên khảo; GT: sách giáo trình; TK: sách tham khảo; HD: sách hướng dẫn; MM: viết một mình; CB: chủ biên; phần ứng viên biên soạn đánh dấu từ trang.... đến trang..... (ví dụ: 17-56; 145-329).

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PCN/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)
1	Đánh giá tính an toàn và tính sinh miễn dịch của vắc xin Rotvin-M1 sống, uống phòng bệnh tiêu chảy ở Việt Nam (giai đoạn I, II và III)	Đồng chủ nhiệm đề tài nhánh TNLS	KC.33/06-10, Cấp Nhà nước	2009-2010	23/03/2011
2	Đánh giá tính an toàn và tính sinh miễn dịch trên người của vắc xin viêm não nhật bản bất hoạt sản xuất trên tế bào vero tại Việt Nam (giai đoạn I, II, IIB và III)	Chủ nhiệm đề tài nhánh TNLS	01/2012/ĐTĐL, cấp Quốc gia	2013-2018	17/01/2019
3	Nghiên cứu đặc điểm dịch tễ học, lâm sàng bệnh tả và đề xuất các giải pháp phòng chống dịch tại Việt Nam	Tham gia đề tài nhánh dịch tễ	ĐTĐL. 2008 G/21, cấp Nhà nước	2008-2010	27/07/2010
4	Nghiên cứu đặc điểm dịch tễ học, lâm sàng và vi rút học của cúm A/H1N1 đại dịch 2009 ở các tỉnh miền Bắc – Trung và Tây Nguyên, đề xuất các giải pháp phòng chống dịch	Tham gia đề tài nhánh dịch tễ	ĐTĐL. 2009 G/55, cấp Nhà nước	2009-2011	2012

Các chữ viết tắt: CT: Chương trình; ĐT: Đề tài; CN: Chủ nhiệm; PCN: Phó chủ nhiệm; TK: Thư ký; TG: Tham gia.

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế)

7.1. Bài báo khoa học đã công bố

(Tách thành 2 giai đoạn: Đối với ứng viên chức danh PGS: Trước khi bảo vệ học vị TS và sau khi bảo vệ học vị TS; đối với ứng viên GS: Trước khi được công nhận chức danh PGS và sau khi được công nhận chức danh PGS)

TT	Tên bài báo	Số tác giả	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học	Tạp chí quốc tế uy tín (và IF)	Số trích dẫn của bài báo	Tập/số	Trang	Năm công bố
Các bài báo khoa học đã công bố sau khi được cấp bằng Tiến sĩ								
1	Effect of Vitamin D supplementation to reduce respiratory infections in children and adolescents in Vietnam: A randomized controlled trial	12	Influenza Other Respir Viruse	3.094	1	13(2)	176-183	2019
2	Two-Way Short Message Service (SMS) For Better Engagement And Quality Bio-Surveillance System	11	International Journal of Technology Assessment in Health Care			33 (S1)	2	2018
3	Immunogenicity and safety of a single dose of live attenuated Japanese encephalitis chimeric virus vaccine in Vietnam: a single-arm, single-center study	6	International Journal of Infectious Diseases	3.538	1	66	137-142	2018
4	Geographical and temporal patterns of Rabies Post Exposure Prophylaxis (PEP) incidence in humans in the Mekong River Delta and Southeast Central Coast regions in Vietnam from 2005 to 2015	7	PLoS One	1.95		13(4)	1-12	2018
5	Rabies Vaccine Hesitancy and Deaths Among Pregnant and Breastfeeding Women - Vietnam, 2015–2016	10	MMWR Morb Mortal Wkly Rep.	14.874		67(8)	250–252	2018
6	Seasonality of respiratory viruses causing hospitalizations for acute respiratory infections in children in Nha Trang, Vietnam	11	International Journal of Infectious Diseases	3.538	2	75	18-25	2018
7	Exposure to paternal tobacco smoking increased child hospitalization for lower respiratory infections but not for other diseases in Vietnam	13	Scientific Reports	2.09	2	7	1-7	2017
8	Valine/isoleucine variants drive selective pressure in the VP1 sequence of EV-A71 enteroviruses	20	BMC Infectious Diseases	2.09	1	17(1)	1-12	2017
9	Evolution of DS-1-like G1P[8] double-gene reassortant rotavirus A strains	8	Archives of Virology	2.20	15	162(3)	739-748	Nov, 2016

TT	Tên bài báo	Số tác giả	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học	Tạp chí quốc tế uy tín (và IF)	Số trích dẫn của bài báo	Tập/số	Trang	Năm công bố
	causing gastroenteritis in children in Vietnam in 2012/2013							
10	Randomized safety and immunogenicity trial of a seasonal trivalent inactivated split virion influenza vaccine (IVACFLU-S) in healthy young Vietnamese adults	13	Vaccine	3.235	8	34(45)	5457-5462	Oct, 2016
11	Cost of rotavirus diarrhea for programmatic evaluation of vaccination in Vietnam	7	BMC Public Health	2.00	6	16	777	Aug, 2016
12	Population-Based Incidence Rates of First-Ever Stroke in Central Vietnam	15	PLoS One	2.54	2	11(8)	1-13	Aug, 2016
13	Perceptions of the Feasibility and Practicalities of Text Messaging-Based Infectious Disease Surveillance: A Questionnaire Survey	8	JMIR Mhealth Uhealth	4.5	2	4(2)	109-119	May, 2016
14	Seasonality of absolute humidity explains seasonality of influenza-like illness in Vietnam	9	Epidemics	3.239	28	13	65-73	2015
15	A Multi-country Study of the Household Willingness-to-Pay for Dengue Vaccines: Household Surveys in Vietnam, Thailand, and Colombia	15	PLoS Negl Trop Dis	3.948	35	9(6)	1-15	2015
16	Correction: A Multi-country Study of the Household Willingness-to-Pay for Dengue Vaccines: Household Surveys in Vietnam, Thailand, and Colombia	15	PLoS Negl Trop Dis	3.948	35	9(6)	1	2015
17	Correction: A Multi-country Study of the Household Willingness-to-Pay for Dengue Vaccines: Household Surveys in Vietnam, Thailand, and Colombia	15	PLoS Negl Trop Dis	3.948	35	9(9)	1	2015
18	Interest of Vaccine safety monitoring systems in developing countries: an example of the Vietnam model	3	Current Drug Safety,	0.46	3	10(1)	60-67	2015
19	Population Based Cohort Study for Pediatric Infectious	19	Tropical Medicine and Health	2.423	13	42(2 Supp)	S47-S58	2014

TT	Tên bài báo	Số tác giả	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học	Tạp chí quốc tế uy tín (và IF)	Số trích dẫn của bài báo	Tập/số	Trang	Năm công bố
	Diseases Research in Vietnam							
20	Influenza seasonality and vaccination timing in tropical and subtropical areas of southern and south-eastern Asia	34	Bulletin of the World Health Organization	5.089	105	92 (5)	318-30	2014
21	Seroprevalence of rubella in the cord blood of pregnant women and congenital rubella incidence in Nha Trang, Vietnam	10	Vaccine	3.642	22	32(10)	1192-1198	2014
22	Socio-ecological risk factors for prime-age adult death in two coastal areas of Vietnam	4	PLoS One	4.17	4	22	e89780	2014
23	A New Paradigm for Disease Surveillance in Vietnam	10	Telemedicine and e-Health	1.668	6	20(5)	493-5	2014
24	Epidemiology, Clinical Manifestations, and Outcomes of Streptococcus suis Infection in Humans	13	Emerg Infect Dis	6.751	105	20(7)	1105-1114	2014
25	Early indication for a reduced burden of radiologically confirmed pneumonia in children following the introduction of routine vaccination against Haemophilus influenzae type b in Nha Trang, Vietnam	13	Vaccine	3.642	5	32(51, 5)	6963-6970	2014
26	Oral Cholera Vaccine Development and Use in Vietnam	9	PLoS Med	14.429	14	11(9)	e1001712	2014
27	Respiratory syncytial virus: co-infection and paediatric lower respiratory tract infections	13	European Respiratory Journal	10.569	32	Vol 42	461-469	2013
28	A High Incidence of Intussusception Revealed by a Retrospective Hospital-Based Study in Nha Trang, Vietnam between 2009 and 2011	8	Tropical Medicine and Health	2.423	10	41(3)	121-127	2013
29	Immunogenicity of quadrivalent HPV vaccine among girls 11 to 13 years of age vaccinated using alternative dosing schedules: results 29 to 32 months after third dose	5	The Journal of Infectious Diseases	5.045	35	208(8)	1325-1334	2013

TT	Tên bài báo	Số tác giả	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học	Tạp chí quốc tế uy tín (và IF)	Số trích dẫn của bài báo	Tập/số	Trang	Năm công bố
30	Một số đặc điểm dịch tễ học của viêm não vi rút ở trẻ em dưới 15 tuổi tại tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2008-2016	3	Tạp chí Y học dự phòng			Tập 29, số 2		2019
31	Thực trạng nhiễm vi sinh vật trong nước uống đóng chai tại các cơ sở sản xuất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên năm 2018	4	Tạp chí Y học dự phòng			Tập 29, số 2		2019
32	Đánh giá tính an toàn của vắc xin Hib cộng hợp ALHIBVAX do công ty VABIOTECH sản xuất trên người Việt Nam trưởng thành khỏe mạnh tình nguyện	5	Tạp chí Y học dự phòng			28(2)		2018
33	Đặc điểm dịch tễ học của các ca bệnh tiêu chảy cấp nhập viện do vi rút Rota ở trẻ em dưới 2 tuổi tại Bệnh viện đa khoa Xanh Pôn, 11/2012-5/2013	3	Tạp chí Y học dự phòng			Tập 27, số 8 bản		2017
34	Thử nghiệm lâm sàng vắc xin bại liệt bất hoạt IPOVAC do Polyvac sản xuất giai đoạn 1 và 2.	5	Tạp chí Y học dự phòng			Tập 27, số 6 Phụ bản		2017
35	Tính an toàn và sinh miễn dịch của vắc xin viêm não Nhật Bản (VNNB) bất hoạt sản xuất trên tế bào vero (JECEVAX) ở trẻ em (giai đoạn II)	8	Tạp chí Y học dự phòng			Tập 27, số 6		2017
36	Đặc điểm dịch tễ học của các ca bệnh tiêu chảy cấp nhập viện ở trẻ em dưới 2 tuổi tại Bệnh viện đa khoa Xanh Pôn, 2012-2013	3	Tạp chí Y học dự phòng			Tập 27, số 6 Phụ bản		2017
37	Hiệu quả của vitamin D trong giảm nguy cơ mắc viêm đường hô hấp cấp do vi rút trên trẻ em 3 – 17 tuổi tại tỉnh Hà Nam, Việt Nam	4	Tạp chí Y học dự phòng			Số 27, tập 1		2017
38	Thực trạng công tác khám sàng lọc, tư vấn tiêm chủng tại các trạm y tế xã/phường thành phố Sông Công tỉnh Thái Nguyên năm 2016	3	Tạp chí Y học dự phòng			Tập XXVI, số 15 (188)		2016
39	Một số đặc điểm dịch tễ bệnh tay chân miệng trong giám sát trọng điểm khu vực miền Bắc, 2012- 2014	6	Tạp chí Y học dự phòng			Tập XXV, số 8 (168)		2015

TT	Tên bài báo	Số tác giả	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học	Tạp chí quốc tế uy tín (và IF)	Số trích dẫn của bài báo	Tập/số	Trang	Năm công bố
						2015 Số đặc biệt		
40	Nhiễm trùng đường hô hấp cấp tính nặng do cúm tại Việt Nam 2011-2015	17	Tạp chí Y học dự phòng			Tập XXV, số 8 (168) 2015 Số đặc biệt		2015
41	Tình hình viêm phổi nặng do cúm tại Việt Nam giai đoạn 2006-2015	14	Tạp chí Y học dự phòng			Tập XXV, số 8 (168) 2015 Số đặc biệt		2015
42	Tình hình bệnh truyền nhiễm tại miền Bắc Việt Nam, giai đoạn 2000 - 2014	6	Tạp chí Y học dự phòng			Tập XXV, số 8 (168) 2015 Số đặc biệt		2015
43	Đặc điểm dịch tễ học bệnh cúm mùa tại Việt Nam giai đoạn 2006- 2013	19	Tạp chí Y học dự phòng			Tập XXV, số 3 (163)		2015
44	Tình trạng người nhiễm vi rút không triệu chứng trong ổ dịch bệnh tay chân miệng tại tỉnh Hòa Bình, 2011	5	Tạp chí Y học dự phòng			Tập 24, số 3 (152)		2014
45	Một số đặc điểm dịch tễ học và lâm sàng vụ dịch cúm A/H1N1/09 ở giai đoạn hậu đại dịch tại Quảng Ninh, 2013.	5	Tạp chí Y học dự phòng			Tập XXIII, số 8 (144)		2013
46	Một số đặc điểm dịch tễ các trường hợp tử vong do Hội chứng viêm da dày sừng bàn tay bàn chân tại huyện Ba Tơ, Quảng Ngãi, 2011-2012	6	Tạp chí Y học dự phòng			Tập XXIII, số 5 (141)		2013
47	Hiệu quả can thiệp cộng đồng phòng, chống hội chứng viêm da dày sừng bàn tay, bàn chân tại xã Ba Điền, huyện Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi năm 2012	14	Tạp chí Y học dự phòng			Tập XXIII, số 2 (137)		2013
48	Đặc điểm dịch tay chân miệng tại miền Bắc Việt Nam, năm 2012	4	Tạp chí Y học dự phòng			Tập XXIII, số 11 (147)		2013
Các bài báo khoa học đã công bố trước khi được cấp bằng Tiến sĩ								
49	Animal livestock and the risk of hospitalized diarrhoea in children under 5 years in Vietnam	8	Trop Med Int Health	2.938	15	17, (5)	613-621	2012

TT	Tên bài báo	Số tác giả	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học	Tạp chí quốc tế uy tín (và IF)	Số trích dẫn của bài báo	Tập/số	Trang	Năm công bố
50	Immunogenicity of the pentavalent rotavirus vaccine among infants in two developing countries in Asia, Bangladesh and Vietnam	12	Vaccine	3.492	28	30, Supp 1	106-A113	2012
51	User fee exemption does not affect lower rates of hospital admission of girls in Vietnam	9	<i>Health Policy and Planning,</i>	3.056	5	27(7)	Pages 582–589	2012
52	A dose-escalation safety and immunogenicity study of a new live attenuated human rotavirus vaccine (Rotavin-M1) in Vietnamese children	10	Vaccine	3.492	37	30, Supp 1	A114-A121	2012
53	Association between nasopharyngeal load of <i>Streptococcus pneumoniae</i> , viral coinfection, and radiologically confirmed pneumonia in Vietnamese children	10	Pediatr Infect Dis	3.577	152	30(1)	11-8	2011
54	Vi conjugate typhoid vaccine (Vi-rEPA) is safe, elicits protective levels of IgG anti-Vi and is compatible with routine infant vaccines	11	Clin Vaccine Immunol	2.546	95	18(5)	730-5	2011
55	Population Density, Water Supply, and the Risk of Dengue Fever in Vietnam: Cohort Study and Spatial Analysis	11	PLoS Med	16.269	127	8(8)	e1001082	2011
56	Maternal body mass index and gestational weight gain and their association with perinatal outcomes in Viet Nam	14	Bull World Health Organ	4.641	127	89(2)	127-136	2011
57	Immunogenicity and reactogenicity of alternative schedules of HPV vaccine in Vietnam: a cluster randomized noninferiority trial	9	JAMA	8.54	80	305(14)	1424-1431	2011
58	Epidemiology and viral etiologies of Severe Acute Respiratory Infections (SARI) in the Northern Vietnam	5	BMC Proceedings			5(Suppl 1)	118	2011
59	Use of oral cholera vaccines in an outbreak in Vietnam: a case control study	10	PLoS Negl Trop Dis	4.716	69	25(5)	e1006	2011

TT	Tên bài báo	Số tác giả	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học	Tạp chí quốc tế uy tín (và IF)	Số trích dẫn của bài báo	Tập/số	Trang	Năm công bố
60	Immunogenicity, reactogenicity and safety of the human rotavirus vaccine RIX4414 (Rotarix) oral suspension (liquid formulation) when co-administered with expanded program on immunization (EPI) vaccines in Vietnam and the Philippines in 2006-2007	9	Vaccine	3.766	24	29(11)	2029-36	2011
61	Outpatient treatment of children with severe pneumonia with oral amoxicillin in four countries: the MASS study	41	Trop Med Int Health	2.795	101	16(8)	995-1006	2011
62	Efficacy of pentavalent rotavirus vaccine against severe rotavirus gastroenteritis in infants in developing countries in Asia: a randomised, double-blind, placebo-controlled trial	18	Lancet	33.633	515	376(9741)	615-623	2010
63	Viral pathogens associated with acute respiratory infections in central vietnamese children	14	Pediatr Infect Dis J.	3.064	87	29(1)	75-7	2010
64	Can daytime use of bed nets not treated with insecticide reduce the risk of dengue hemorrhagic fever among children in Vietnam	12	Am J Trop Med Hyg.	2.446	8	82(6)	1157-9	2010
65	Who is exposed to smoke at home? A population-based cross-sectional survey in central Vietnam	6	Tob Control	3.077	3	19 (4)	344-345	2010
66	Association of environmental tobacco smoking exposure with an increased risk of hospital admissions for pneumonia in children under 5 years of age in Vietnam	10	Thorax	7.041	71	64(6)	484-489	2009
67	A study of typhoid fever in five Asian countries: disease burden and implications for controls.	40	Bull World Health Organ	3.803	508	86(4)	260-268	2008
68	Geographic analysis of shigellosis in Vietnam	6	Health Place	2.33	16	14(4)	755-767	2008
69	Private demand for cholera vaccines in Hue, Vietnam	13	Value Health	0.14	46	11(1)	119-128	2008

TT	Tên bài báo	Số tác giả	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học	Tạp chí quốc tế uy tín (và IF)	Số trích dẫn của bài báo	Tập/số	Trang	Năm công bố
70	Temporal trends and climatic factors associated with bacterial enteric diseases in Vietnam, 1991-2001	7	Environ Health Perspect.	6.123		116(1)	7-12	2008
71	Local environmental predictors of cholera in Bangladesh and Vietnam	7	Am J Trop Med Hyg	2.45		78(5)	823-832	2008
72	The cost-effectiveness of typhoid Vi vaccination programs: calculations for four urban sites in four Asian countries	19	Vaccine	4.16	59	26(50)	6305-6316	2008
73	The Khanh Hoa Health Project: Characterization of Study Population and Field Site Development for Clinical Epidemiological Research on Emerging and Re-Emerging Infectious Diseases	13	Tropical Medicine and Health	0.57		35(2)	31-63	2007
74	Response to "questionable merits of the field trial of an oral killed whole cell cholera vaccine in Vietnam during 1998-2003	7	Vaccine	3.67		25(47)	7981-7983	2007
75	Using a fingerprint recognition system in a vaccine trial to avoid misclassification.	12	Bull World Health Organ,	2.76		85(1)	64-67	2007
76	Geographical distribution and risk factors associated with enteric diseases in Vietnam	8	Am J Trop Med Hyg	1.54	84	76(4)	706-712	2007
77	Trial participation and vaccine desirability for Vi polysaccharide typhoid fever vaccine in Hue City, Viet Nam	13	Trop Med Int Health	0.75	26	12(1)	25-36	2007
78	Safety and immunogenicity of a reformulated Vietnamese bivalent killed, whole-cell, oral cholera vaccine in adults	14	Vaccine	3.67	82	25(6)	1149-1155	2007
79	Geographic analysis of vaccine uptake in a cluster-randomized controlled trial in Hue, Vietnam	9	Health Place	3.77	15	13(3)	577-587	2007
80	Implementation of good clinical practice guidelines in vaccine trials in developing countries	31	Vaccine	3.67	16	25(15)	2852-2857	2007
81	A multicentre study of Shigella diarrhoea in six	18	PLoS Med	5.49	427	3(9)	e353	2006

TT	Tên bài báo	Số tác giả	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học	Tạp chí quốc tế uy tín (và IF)	Số trích dẫn của bài báo	Tập/số	Trang	Năm công bố
	Asian countries: disease burden, clinical manifestations, and microbiology.							
82	Long-term effectiveness against cholera of oral killed whole-cell vaccine produced in Vietnam	12	Vaccine	3.59	73	24(20)	4297-4303	2006
83	The feasibility of a school-based VI polysaccharide vaccine mass immunization campaign in Hue City, central Vietnam: streamlining a typhoid fever preventive strategy	21	Southeast Asian J Trop Med Public Health	0.674	25	37(3)	515-522	2006
84	The burden of rotavirus diarrhea in Khanh Hoa Province, Vietnam: baseline assessment for a rotavirus vaccine trial	11	Pediatr Infect Dis J	1.5	19	25(1)	37-40	2006
85	Health care costs of diarrheal disease and estimates of the cost-effectiveness of rotavirus vaccination in Vietnam	10	J Infect Dis	5.48	137	192(10)	1720-1726.	2005
86	Neighborhood size and local geographic variation of health and social determinants	6	Int J Health Geogr	1.41	21	4(1)	12	2005
87	The use of a computerized database to monitor vaccine safety in Viet Nam	10	Bull World Health Organ	2.37	33	83(8)	604-610	2005
88	A multi-country cluster randomized controlled effectiveness evaluation to accelerate the introduction of Vi polysaccharide typhoid vaccine in developing countries in Asia: rationale and design	31	Trop Med Int Health	1.58	36	10(12)	1219-1228	2005
89	Detection of Shigella by a PCR assay targeting the ipaH gene suggests increased prevalence of shigellosis in Nha Trang, Vietnam	13	J Clin Microbiol	3.86	189	42(5)	2031-2035	2004
90	Acceptability and accessibility of a Shigellosis vaccine in Nha Trang city of Viet Nam	9	J Health Popul Nutr	0.91	13	22(2)	150-158	2004
91	Healthcare use for diarrhoea and dysentery in actual and	10	J Health Popul Nutr	0.91	34	22(2)	139-149	2004

TT	Tên bài báo	Số tác giả	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học	Tạp chí quốc tế uy tín (và IF)	Số trích dẫn của bài báo	Tập/số	Trang	Năm công bố
	hypothetical cases, Nha Trang, Viet Nam							
92	Emergence and serovar transition of <i>Vibrio parahaemolyticus</i> pandemic strains isolated during a diarrhea outbreak in Vietnam between 1997 and 1999	11	Microbiol Immunol	1.41	88	48(4)	319-327	2004
93	Effect of dosage on immunogenicity of a Vi conjugate vaccine injected twice into 2- to 5-year-old Vietnamese children	15	Infect Immun	2.47	56	72(11)	6586-6588	2004
94	The role of epidemiology in the introduction of vi polysaccharide typhoid fever vaccines in Asia	17	J Health Popul Nutr	0.91	32	22(3)	240-245.	2004
95	Coverage and costs of mass immunization of an oral cholera vaccine in Vietnam.	12	J Health Popul Nutr	0.64	62	21(4)	304-308	2003
96	The vaccine data link in Nha Trang, Vietnam: a progress report on the implementation of a database to detect adverse events related to vaccinations	8	Vaccine	3.21	18	21(15)	681-1686	2003
97	Clinical, epidemiological, and socioeconomic analysis of an outbreak of <i>Vibrio parahaemolyticus</i> in Khanh Hoa Province, Vietnam	16	Infect Dis	5.18	41	186(11)	1615-1620	2002
98	Investigations into the safety and immunogenicity of a killed oral cholera vaccine developed in Viet Nam	14	World Health Organization	2.694	99	80(1)	2-8	2002
99	Cost of immunization with a locally produced, oral cholera vaccine in Viet Nam	13	Vaccine	3.13	22	19(27)	3720-3725.	2001
100	Đáp ứng miễn dịch sau 1 năm ở trẻ uống vắc xin Rotavi-M1 và mối liên hệ với tình trạng nhiễm rotavirus.	6	Tạp chí Y học dự phòng			Tập XXII, Số: 6(133)		2012
101	Thực trạng hoạt động can thiệp cộng đồng phòng, chống hội chứng viêm da dày sừng bàn tay, bàn chân năm 2012.	14	Tạp chí Y học dự phòng			Tập XXII, số 8 (135)		2012
102	Yếu tố nguy cơ mắc hội chứng viêm da dày sừng bàn	19	Tạp chí Y học dự phòng			Tập XXII, số 8 (135)		2012

TT	Tên bài báo	Số tác giả	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học	Tạp chí quốc tế uy tín (và IF)	Số trích dẫn của bài báo	Tập/số	Trang	Năm công bố
	tay, bàn chân tại huyện Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi, 2012.							
103	Nghiên cứu sự lây truyền cúm A/H1N1/09 đại dịch trong nhóm du lịch xuyên việt, tháng 8-2009	5	Tạp chí Y học dự phòng			Tập XXII, số 8 (135)		2012
104	Đặc điểm dịch tễ học các trường hợp bệnh cúm A/H5N1 ở Việt Nam, 2003-2012	7	Tạp chí Y học dự phòng			Tập XXII, số 8 (135)		2012
105	Dịch chân tay miệng tại miền Bắc Việt Nam, 2011	3	Tạp chí Y học dự phòng			Tập XXII, số 7 (134)		2012
106	Ảnh hưởng của vắc xin bại liệt đường uống (OPV) đến tính sinh miễn dịch và hiệu lực của vắc xin Rotateq	8	Tạp chí Y học dự phòng			Số 5 (123)		2011
107	Một số đặc điểm dịch tễ học bệnh liên cầu lợn ở người, miền Bắc Việt Nam 2010	5	Tạp chí Y học dự phòng			Số 3 (121)		2011
108	Tính an toàn của vaccin Rotavin-M1 trên trẻ 6 đến 12 tuần tuổi ở Phú Thọ và Thái Bình	17	Tạp chí Y học dự phòng			Số: 2 (120)		2011
109	Tính sinh miễn dịch của vaccin Rotavin-M1 trên trẻ 6 đến 12 tuần tuổi ở Phú Thọ và Thái Bình	16	Tạp chí Y học dự phòng			Số: 2 (120)		2011
110	Tính an toàn của vaccin Rotavin-M1 sản xuất tại Polyvac trên người lớn tình nguyện	7	Tạp chí Y học dự phòng			Số: 7 (115)		2010
111	So sánh khả năng đáp ứng miễn dịch và phản ứng sau tiêm khi áp dụng các lịch tiêm vaccin gardasil phòng HPV khác nhau	11	Tạp chí Y học dự phòng			Số: 6 (114).		2010
112	Tình hình giám sát cúm A/H1N1/09 đại dịch tại miền Bắc - Việt Nam trong giai đoạn đầu của dịch	6	Tạp chí Y học dự phòng			Số: 1 (109)		2010
113	Sự ô nhiễm vi khuẩn tả tại một số cơ sở giết mổ, cung cấp thịt chó trên địa bàn Hà Nội năm 2009	6	Tạp chí Y học dự phòng			Số 19, tập 8 (107)		2009
114	Thực tế điều trị tiêu chảy cấp cho trẻ em theo lời khuyên của các hiệu thuốc tại Nha Trang năm 2004	2	Tạp chí Y học dự phòng			số 2+3		2005

TT	Tên bài báo	Số tác giả	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học	Tạp chí quốc tế uy tín (và IF)	Số trích dẫn của bài báo	Tập/số	Trang	Năm công bố
115	Tìm hiểu một số yếu tố nguy cơ của bệnh tả tại Thành phố Huế bằng phương pháp mắc bệnh – đối chứng	4	Tạp chí Vệ sinh phòng dịch			Tập V, số 3(21), phụ bản		1995
116	Bệnh tả và tình trạng vệ sinh môi trường tập quán ăn uống tại Khánh Hoà (1989-1994)	10	Tạp chí Vệ sinh phòng dịch			Số 3		1995
117	Tìm hiểu mối liên quan giữa chất lượng nước sinh hoạt và bệnh tiêu chảy	2	Tạp chí Vệ sinh phòng dịch			Số 3 (12) Phụ bản		1993

- Trong đó, bài báo đăng trên tạp chí khoa học quốc tế uy tín sau khi được công nhận PGS hoặc cấp bằng TS: 29 bài.

7.2. Bảng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích

TT	Tên bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích	Tên cơ quan cấp	Ngày tháng năm cấp	Số tác giả
1				
2				
...				

- Trong đó, bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích cấp sau khi được công nhận PGS hoặc cấp bằng TS:

7.3. Giải thưởng quốc gia, quốc tế (Tên giải thưởng, quyết định trao giải thưởng,...)

TT	Tên giải thưởng	Cơ quan/tổ chức ra quyết định	Số quyết định và ngày, tháng, năm	Số tác giả
1				
2				
...				

- Trong đó, giải thưởng quốc gia, quốc tế sau khi được công nhận PGS hoặc cấp bằng TS:

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học

-

9. Các tiêu chuẩn còn thiếu so với quy định cần được thay thế bằng bài báo khoa học quốc tế uy tín:

- Thời gian được cấp bằng TS, được bổ nhiệm PGS:

☐

- Giờ chuẩn giảng dạy:

☒

- Công trình khoa học đã công bố:

☐

- Chủ trì nhiệm vụ khoa học và công nghệ

☐

- Hướng dẫn NCS,ThS:

☐

C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Hà Nội, ngày 10 tháng 07 năm 2019

Người đăng ký
(Ký và ghi rõ họ tên)

VŨ ĐÌNH THIÊM

D. XÁC NHẬN CỦA NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU NƠI ĐANG LÀM VIỆC

- Về những nội dung “Thông tin cá nhân” ứng viên đã kê khai.
- Về giai đoạn ứng viên công tác tại đơn vị và mức độ hoàn thành nhiệm vụ trong giai đoạn này.

(Những nội dung khác đã kê khai, ứng viên tự chịu trách nhiệm trước pháp luật).

Hà Nội, ngày 05 tháng 07 năm 2019,

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN

(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Ghi chú:

- (1) Tên cơ quan, tổ chức chủ quản trực tiếp (nếu có)
- (2) Tên cơ sở đào tạo.
- (3) Địa danh.



Dặng Đức Anh

